

Số: /SGDDĐT-TCCBQLCL
V/v hướng dẫn thực hiện Quy chế
thi tốt nghiệp THPT và công tác
tuyển sinh trình độ đại học; tuyển
sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo
dục Mầm non năm 2021

Quảng Ninh, ngày tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường có cấp trung học phổ thông;
- Các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Trại giam Quảng Ninh - Tổng cục VIII, Bộ Công an;
- Trung đoàn cảnh sát cơ động Đông Bắc;
- Trung đoàn 213, Sư đoàn 363, Quân chủng Phòng không - Không quân;
- Lữ đoàn 170 vùng I Hải quân.

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2021 (gọi tắt là Kỳ thi) được tổ chức vào các ngày 07 và 08/7/2021. Để tiến hành công tác tổ chức Kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT và tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2021 (gọi tắt là tuyển sinh ĐH, CĐ) đảm bảo đúng quy chế và kế hoạch thực hiện của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Sở GDĐT hướng dẫn các phòng GDĐT, các trường có cấp THPT, các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp THPT một số nội dung sau:

1. Phổ biến Quy chế và văn bản hướng dẫn

1.1. Quy chế và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT

a) Về công tác tổ chức Kỳ thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT

- Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (gọi tắt là Quy chế thi tốt nghiệp);

- Công văn số 1318/BGDĐT-QLCL ngày 05/4/2021 của Bộ GDĐT về

việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021.

b) Về công tác tuyển sinh ĐH, CĐ

- Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành¹ (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh);

- Công văn số 1444/BGDĐT-GDDH ngày 14/4/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

1.2. Việc phổ biến, hướng dẫn và quán triệt văn bản chỉ đạo

Các đơn vị nghiên cứu kỹ Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh và các văn bản chỉ đạo liên quan của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2021; tổ chức học tập, phổ biến các quy định, hướng dẫn tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh lớp 12 của đơn vị. Trong đó, nhấn mạnh các nội dung về công tác đăng ký dự thi (ĐKDT); xét công nhận tốt nghiệp THPT; đăng ký nguyện vọng xét tuyển ĐH, CĐ; quy trình và nghiệp vụ tổ chức thi; trách nhiệm của thí sinh, cán bộ, giáo viên, nhà trường khi triển khai các khâu này; mốc thời gian thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh ĐH, CĐ trong các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Việc quán triệt quy chế phải được tiến hành nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo các thành phần tham gia nắm vững các nội dung liên quan đến từng đối tượng để thực hiện.

1.3. Một số lưu ý trong công tác ĐKDT và tổ chức thi

a) Bố trí Điểm thi

Toàn tỉnh tổ chức 01 Hội đồng thi với các Điểm thi đặt tại các cơ sở giáo dục đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi, đảm bảo đúng Quy chế thi, thuận tiện cho thí sinh và an toàn cho công tác tổ chức của Kỳ thi. Thí sinh tự do và thí sinh GDTX được bố trí dự thi cùng với thí sinh lớp 12 Giáo dục THPT bảo đảm số lượng thí sinh lớp 12 Giáo dục THPT chiếm ít nhất 60% tổng số thí sinh của Điểm thi. Ngay sau khi hoàn thành khâu ĐKDT, căn cứ số lượng thí sinh ĐKDT và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ, Chủ tịch Hội đồng thi quyết định thành lập các Điểm thi.

b) Đăng ký bài thi

Đăng ký bài thi tổ hợp/môn thi thành phần: Thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT chỉ được ĐKDT một bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXX); thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT chỉ được ĐKDT các môn thi thành phần trong cùng một bài thi tổ hợp.

Với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh được chọn dự thi một trong 7 (bảy) ngôn ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật hoặc Tiếng Hàn. Thí sinh được đăng ký thi môn Ngoại ngữ khác với

¹ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT.

môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông; thí sinh là học viên GDTX được ĐKDT bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ; không dùng để tính điểm xét công nhận tốt nghiệp THPT.

Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT có học bạ theo chương trình THPT nào (giáo dục phổ thông hay giáo dục thường xuyên) phải ĐKDT theo quy định dành cho chương trình đó.

c) Quy định về thời gian trong các buổi thi

Lịch thi cụ thể tại Công văn 1318/BGDĐT-QLCL; các quy định về thời gian trong buổi thi tại Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 22 (Quy trình tổ chức coi thi và trách nhiệm thực hiện). Lưu ý một số nội dung:

- Thời gian thí sinh làm thủ tục dự thi: chiều 06/7/2021, từ 14 giờ 00. Thời gian thi: các ngày 07 - 08/7/2021.

- Thời gian làm bài thi Ngữ văn: 120 phút; Toán: 90 phút; Ngoại ngữ: 60 phút; môn thi thành phần của bài thi tổ hợp: 50 phút.

- Giờ phát đề thi thống nhất: Buổi sáng: 07 giờ 30 phút; Buổi chiều: 14 giờ 20 phút. Thời gian phát đề thi môn Ngữ văn và môn thi thành phần của bài thi tổ hợp là 5 phút; thời gian phát đề thi môn Toán và Ngoại ngữ là 10 phút.

- Đối với các môn thi thành phần (không phải là môn thi thứ 3 trong bài thi tổ hợp), sau khi hết giờ làm bài, có 5 phút để thu đề thi, giấy nháp và 5 phút để phát đề thi môn thi thành phần tiếp theo và giấy nháp mới.

- Khi nhận đề thi, thí sinh phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng trang in; nếu phát hiện thấy đề thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhòe, mờ phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 5 phút tính từ thời điểm phát đề thi.²

- Các môn thi thành phần trong mỗi bài thi tổ hợp phải có cùng mã đề thi, khi nhận đề thi, nếu thấy không cùng mã đề thi, thí sinh phải báo cáo ngay với CBCT chậm nhất 5 phút tính từ thời điểm phát đề thi.

- Thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.

- Sau khi tính giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập và đối với môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp), CBCT nộp các đề thi thừa đã được niêm phong và đề thi đã sử dụng cùng giấy nháp của môn thi thành phần ngay trước đó (nếu có) đã thu của thí sinh được CBCT niêm phong tại phòng thi cho cán bộ được Trưởng Điểm thi phân công.

- Trước khi hết giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập/môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp), CBCT thông báo thời gian còn lại cho thí sinh biết.

- Trước giờ thu bài thi 5 phút, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra lại mã đề

² Nếu không phát hiện hoặc đề quá sau khi phát đề 10 phút (tính từ giờ phát đề) đối với bài thi Toán, Ngoại ngữ, 5 phút (tính từ giờ phát đề) đối với bài thi Ngữ văn và các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm. Tất cả những trường hợp phát sinh về đề thi, CBCT phải báo cáo cho Trưởng Điểm thi để báo cáo Trường ban Coi thi ngay sau khi phát hiện (qua cán bộ giám sát).

thi, số báo danh, các thông tin cá nhân khác đảm bảo đã ghi và tô đúng trên giấy thi/Phiếu TLTN.

- Thí sinh không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi trắc nghiệm; đối với buổi thi môn tự luận, thí sinh có thể được ra khỏi phòng thi và khu vực thi sau khi hết 2/3 thời gian làm bài của buổi thi, phải nộp bài thi kèm theo đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi.

d) Nghiệp vụ in sao, vận chuyển và bàn giao đề thi

Thực hiện theo Điều 18, Điều 19 Quy chế thi và hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục III - Công văn 1318/BGDĐT-QLCL;

đ) Nghiệp vụ coi thi, chấm thi

Nghiệp vụ coi thi thực hiện theo quy định tại Chương V - Coi thi, Quy chế thi và hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục IV - Công văn 1318/BGDĐT-QLCL;

Nghiệp vụ chấm thi, chấm kiểm tra và phúc khảo thực hiện theo quy định tại Chương VI - Chấm thi, Chương VII - Phúc khảo và chấm thẩm định, Quy chế thi và hướng dẫn chi tiết Phụ lục V - Công văn 1318/BGDĐT-QLCL.

e) Một số lưu ý đối với thí sinh

- Thí sinh tham gia Kỳ thi phải có Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân (gọi chung là CMND);

- Sau khi nộp Phiếu ĐKDT, thí sinh sẽ được đơn vị ĐKDT cấp một tài khoản (là số CMND) và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống quản lý thi (HTQLT) qua internet tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> (Cổng thông tin tuyển sinh). Tài khoản này được thí sinh dùng để đăng nhập vào HTQLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT, xét tuyển sinh ĐH, CĐ. Tùy từng thời điểm, khi đăng nhập vào HTQLT, thí sinh có thể biết các thông tin cá nhân của mình (Thông tin ĐKDT; Thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT; Giấy báo dự thi; Địa điểm thi; Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT; Kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ và phản hồi các sai sót trong khoảng thời gian cho phép...). Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu thí sinh thay đổi ngay mật khẩu. Thí sinh cần phải bảo mật tài khoản và mật khẩu của mình. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với đơn vị ĐKDT để cấp lại.

- Nắm rõ nguyên tắc điền thông tin ĐKDT, xét công nhận tốt nghiệp THPT, xét tuyển sinh ĐH, CĐ (bao gồm thông tin cá nhân; thông tin về chế độ ưu tiên, khuyến khích trong xét công nhận tốt nghiệp, ưu tiên trong tuyển sinh căn cứ vào quy chế và các minh chứng hợp lệ,...);

- Các mốc thời gian cần lưu ý khi đăng ký dự thi, xét công nhận tốt nghiệp, xét tuyển sinh ĐH, CĐ theo Phụ lục 1. Cụ thể:

+ Đăng ký dự thi, nhận Phiếu ĐKDT và nhập dữ liệu của thí sinh vào HTQLT;

+ Đăng ký nguyện vọng xét tuyển trực tuyến;

+ Thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên Danh sách được in từ HTQLT; phản hồi các sai sót về Thông tin ĐKDT (nếu có) trên HTQLT;

+ Đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, nhập dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp vào HTQLT; Thí sinh phản hồi các sai sót (nếu có);

+ Điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, điều chỉnh sai sót về đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên.

- Nghiên cứu kỹ Điều 14-Trách nhiệm của thí sinh trong Quy chế thi, lưu ý các vật dụng được mang vào phòng thi và không được mang vào phòng thi.

- Mỗi thí sinh được cấp 01 Giấy chứng nhận kết quả thi.

2. Tổ chức đăng ký dự thi và các nội dung liên quan

2.1. Bố trí Đơn vị tiếp nhận đăng ký dự thi

Sở GDĐT quy định các trường THPT; các trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm HN&GDTX tỉnh (gọi chung là Trung tâm GDTX) là các nơi tiếp nhận đăng ký dự thi (gọi là Đơn vị ĐKDT/Điểm ĐKDT), được gán mã số 001, 002,... Các Đơn vị ĐKDT này thu nhận hồ sơ của thí sinh học lớp 12 (năm học 2020 - 2021) thuộc đơn vị mình.

Thí sinh học lớp 12 (năm học 2020 - 2021) thuộc các cơ sở GDTX trong các trường ĐH, CĐ nộp hồ sơ tại Trung tâm GDTX mà cơ sở GDTX đã liên kết thực hiện chương trình GDTX cấp THPT.

Sở GDĐT giao nhiệm vụ cho 15 trường THPT thuộc 13 địa phương trong tỉnh chịu trách nhiệm thu hồ sơ của thí sinh tự do.

Danh sách 70 Đơn vị ĐKDT (cùng mã đơn vị ĐKDT), trong đó có 15 Đơn vị ĐKDT được thu hồ sơ thí sinh tự do tại Phụ lục 3.

2.2. Trách nhiệm của Đơn vị ĐKDT

Các Đơn vị ĐKDT nghiên cứu Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ và các văn bản hướng dẫn liên quan, lưu ý các nội dung thuộc Điều 12 (Đối tượng, điều kiện dự thi), Điều 13 (Đăng ký dự thi) của Quy chế thi, Phụ lục II - Công văn số 1318/BGDĐT-QLCL; Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh trong Quy chế tuyển sinh và Công văn số 1444/BGDĐT-GDDH để tổ chức và triển khai việc đăng ký dự thi cho thí sinh đảm bảo an toàn, thuận tiện, đúng quy định, đúng thời hạn.

Khắc phục những tồn tại trong công tác hướng dẫn, rà soát hồ sơ, dữ liệu của thí sinh trên HTQLT của năm trước, thủ trưởng các đơn vị nơi thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc một số nội dung:

(1) Hướng dẫn thí sinh chuẩn bị hồ sơ, điền vào *Phiếu đăng ký dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển vào đại học; cao đẳng* (gọi tắt là Phiếu ĐKDT - mẫu tại Phụ lục VIII Công văn 1318/BGDĐT-QLCL), *Phiếu điều chỉnh khu vực ưu tiên, đối tượng ưu tiên, số nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào đại học; cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non* (gọi tắt là Phiếu ĐCXT - mẫu tại Phụ lục 2 Công văn 1444/BGDĐT-GDDH), *Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp*

THPT (gọi tắt là Phiếu ĐKTN - mẫu tại Phụ lục IX Công văn 1318/BGDĐT-QLCL) đảm bảo đầy đủ và đúng các thông tin theo quy định. Lưu ý, thông tin về chế độ ưu tiên, khuyến khích trong xét công nhận tốt nghiệp; ưu tiên trong tuyển sinh; đối tượng miễn thi, tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển... phải căn cứ vào quy chế và các minh chứng hợp lệ.

(2) Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐKDT, ĐKXT (nơi đón tiếp thí sinh đến đăng ký, máy ảnh, máy vi tính, Phiếu ĐKDT, Phiếu ĐCXT, Phiếu ĐKTN, Túi hồ sơ,...) và việc thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến của thí sinh. Cử cán bộ nắm vững Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh để hướng dẫn, hỗ trợ thí sinh ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, đăng ký tuyển sinh ĐH, CĐ.

(3) Thu và kiểm tra hồ sơ ĐKDT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT (tuyệt đối không tiếp nhận hồ sơ không hợp lệ); Phiếu ĐCXT.

(4) Nhập thông tin ĐKDT, ĐKXT, ĐCXT, ĐKTN vào HTQLT đảm bảo chính xác; đúng cấu trúc, quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo theo hướng dẫn. *Lưu ý, Trung tâm GDTX có liên kết với cơ sở GDTX thuộc ĐH, CĐ để thực hiện chương trình GDTX sử dụng tài khoản tương ứng với mã của cơ sở GDTX để nhập thông tin vào HTQLT cho học viên của cơ sở GDTX đó. Ví dụ: Trung tâm HN&GDTX tỉnh sử dụng tài khoản dtn_17_002 để nhập dữ liệu cho học viên học tại Trung tâm, sử dụng tài khoản dtn_17_094 để nhập dữ liệu cho học viên học tại Trường CĐ Giao thông Quảng Ninh.*

(5) Kiểm tra, rà soát thông tin trên Phiếu ĐKDT, ĐCXT, ĐKTN; trên HTQLT khớp với hồ sơ của thí sinh. Lưu ý, thực hiện việc in thông tin của thí sinh từ HTQLT (in theo phiếu đăng ký của từng học sinh và theo danh sách) để tổ chức cho thí sinh rà soát, ký xác nhận.

(6) Kiểm tra chéo thông tin ĐKDT, ĐKTN giữa các đơn vị ĐKDT.

(7) Xem xét điều kiện dự thi của từng thí sinh, xác nhận tư cách của thí sinh, quyết định không cho thí sinh dự thi nếu không đủ điều kiện và hồ sơ hợp lệ, đồng thời thông báo trực tiếp cho thí sinh.

(8) Nhập thông tin về kết quả học tập các môn học lớp 12 của thí sinh học lớp 12 năm tổ chức thi.

(9) Quản lý hồ sơ ĐKDT, ĐKXT, ĐKTN; chuyển hồ sơ, dữ liệu cho Sở GDĐT; lưu trữ hồ sơ theo quy định. Về hồ sơ ĐKDT, Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu ĐKTN, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo, Danh sách thí sinh ĐKDT; Bàn giao cho Sở GDĐT: Danh sách ĐKDT; túi hồ sơ ĐKDT gồm bản photocopy CMND, bản photocopy minh chứng hưởng chính sách ưu tiên theo đối tượng, ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú; biên bản kiểm tra chéo. Lưu ý, Danh sách ĐKDT xếp theo thứ tự a, b, c tên thí sinh; hồ sơ sắp xếp tương ứng với thứ tự trong danh sách.

(10) Thực hiện công việc của Đơn vị ĐKDT theo thời gian tại **Phụ lục 1**.

2.3. Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT, ĐKTN

Các đơn vị ĐKDT thực hiện việc kiểm tra chéo theo hướng dẫn tại **Phụ lục 2**, lưu ý phương án đảm bảo an toàn cho các hồ sơ được kiểm tra; gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Sở theo mẫu quy định tại **Phụ lục 3** qua địa chỉ phongtccbqlcl.soquangninh@moet.edu.vn ngay sau khi hoàn thành công tác kiểm tra chéo.

Kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT, ĐKTN là nội dung quan trọng trong công tác tổ chức ĐKDT, nhằm hạn chế tối đa sai sót trong khâu lập hồ sơ, chuẩn hoá dữ liệu và nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào ĐH, CĐ. Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các Đơn vị ĐKDT chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung này.

3. Công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT

Các Điểm ĐKDT thực hiện công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT theo Chương VIII- Quy chế thi; Phụ lục II, VI-Công văn 1318/BGDĐT-QLCL. Sở GDĐT hướng dẫn cụ thể một số nội dung sau:

3.1. Trách nhiệm của Điểm ĐKDT

Ngoài trách nhiệm được quy định tại mục 2, các Điểm ĐKDT thực hiện nghiêm túc việc rà soát *hồ sơ đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT* đảm bảo chính xác giữa thông tin thí sinh điền vào Phiếu ĐKTN với các minh chứng kèm theo, các giấy chứng nhận để xét miễn thi, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có) phải hợp lệ, đúng quy định và được chứng thực. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nơi đặt Điểm ĐKDT chịu trách nhiệm nếu để sai sót trong hồ sơ của thí sinh, trong việc nhập, xử lý dữ liệu trên HTQLT... gây sai lệch kết quả xét công nhận tốt nghiệp.

3.2. Đăng ký miễn thi các bài thi trong xét công nhận tốt nghiệp THPT

Các Điểm ĐKDT quét (scan) hồ sơ đề nghị miễn thi bài thi trong xét công nhận tốt nghiệp THPT, gửi về Sở GDĐT, đồng thời gửi qua email Phòng TCCB-QLCL (phongtccbqlcl.soquangninh@moet.edu.vn) chậm nhất ngày 19/5/2021. Hồ sơ gồm có:

(1) - Danh sách thí sinh đủ điều kiện để đề nghị miễn thi bài thi Ngoại ngữ hoặc miễn thi tất cả các bài thi trong xét tốt nghiệp THPT (có ký xác nhận của lãnh đạo và đóng dấu đơn vị) theo Điều 35, Điều 36 của Quy chế thi tốt nghiệp và hướng dẫn tại Công văn số 1318/BGDĐT-QLCL nêu trên.

(2) - Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, chứng nhận để miễn thi tốt nghiệp (đã nộp tại Điểm ĐKDT) của thí sinh. Lưu ý, chứng chỉ có giá trị sử dụng ít nhất đến ngày 06/7/2021.

(3) - Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT.

3.3. Đăng ký bảo lưu điểm thi

a) Điều kiện được bảo lưu

Thí sinh dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định Kỳ thi THPT tốt nghiệp

năm 2020 nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi thì được bảo lưu điểm thi của các bài thi hoặc các môn thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 điểm trở lên. Riêng đối với bài thi tổ hợp, đề bảo lưu cần thêm điều kiện: điểm các môn thi thành phần trong bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

b) Xác nhận điểm bảo lưu

Điểm bảo lưu do Hiệu trưởng trường THPT nơi thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 kiểm tra và xác nhận theo mẫu tại Phụ lục 5 (trong trường hợp thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại tỉnh khác thì việc xác nhận điểm bảo lưu phải do sở GDĐT nơi thí sinh đã dự thi năm 2020 thực hiện kiểm tra và xác nhận).

4. Công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng

Các Điểm ĐKDT thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tuyển sinh ĐH, CĐ theo quy định của Quy chế tuyển sinh và hướng dẫn tại Công văn số 1444/BGDĐT-GDĐH. Lưu ý một số nội dung sau:

4.1. Đăng ký nguyện vọng xét tuyển

Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào trình độ ĐH, trình độ CĐ GDMN *chỉ được chọn một trong hai phương thức sau:*

a) Phương thức 1: Đăng ký trực tiếp trên Phiếu ĐKDT

Đăng ký trực tiếp tất cả các thông tin trên Phiếu ĐKDT; thí sinh không được điều chỉnh thông tin đăng ký nguyện vọng xét tuyển khi Điểm ĐKDT đã cập nhật thông tin của thí sinh vào HTQLT trong thời gian quy định.

b) Phương thức 2: Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh

Thí sinh đăng ký trực tiếp trên Phiếu ĐKDT phần thông tin phục vụ Kỳ thi tốt nghiệp THPT; Điểm ĐKDT nhập thông tin trên Phiếu ĐKDT của thí sinh vào HTQLT và cấp tài khoản, mật khẩu để thí sinh đăng nhập vào HTQLT. Thí sinh hoàn thành phần đăng ký nguyện vọng xét tuyển trực tuyến trên HTQLT và có thể điều chỉnh nhiều lần thông tin đăng ký nguyện vọng xét tuyển trong thời gian quy định.

4.2. Điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT, điều chỉnh sai sót về chế độ ưu tiên

Các Điểm ĐKDT có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh có nhu cầu thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT.

Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, mỗi thí sinh chỉ được điều chỉnh ĐKXT **03 lần** trong thời gian quy định và **chỉ được sử dụng phương thức trực tuyến**. Các thí sinh phúc khảo các bài thi/môn thi sẽ điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT sau khi có kết quả phúc khảo thi tốt nghiệp THPT. Thời gian thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT quy định tại Phụ lục 1.

Thí sinh điều chỉnh **không lớn hơn** số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu, sử dụng tài khoản và mật khẩu cá nhân đã được cấp để thực hiện việc điều chỉnh trên HTQLT;

Thí sinh điều chỉnh **lớn hơn** số lượng nguyện vọng đã đăng ký ban đầu hoặc điều chỉnh sai sót các nội dung liên quan đến **đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên** phải khai chính xác thông tin trên Phiếu ĐCXT và nộp tại Điểm ĐKDT để bổ sung kinh phí tương đương với số lượng nguyện vọng tăng so với số nguyện vọng đã đăng ký ban đầu, sau đó sử dụng tài khoản và mật khẩu cá nhân đã được cấp để thực hiện việc điều chỉnh sau khi cán bộ của Điểm ĐKDT cập nhật thông tin bổ sung số nguyện vọng của thí sinh trên Cổng thông tin tuyển sinh; (Lưu ý: thí sinh ghi đúng mã CSĐT, mã ngành/nhóm ngành, mã tổ hợp xét tuyển theo quy định của CSĐT. Nguyện vọng nào ghi không đúng sẽ không được hệ thống phần mềm chấp nhận và bị loại);

Cán bộ tại Điểm ĐKDT cập nhật chính xác các thông tin trên Phiếu ĐCXT và chịu trách nhiệm về thông tin đã cập nhật vào Cổng thông tin tuyển sinh; trường hợp nhập sai thông tin so với Phiếu ĐCXT của thí sinh thì phải chủ động liên hệ với thí sinh để điều chỉnh hoặc điều chỉnh lại khi thí sinh đề nghị và lưu bản đề nghị điều chỉnh sai sót của thí sinh.

4.3. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

a) *Ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú*

Đối tượng được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Quy chế tuyển sinh. Lưu ý, năm 2020, thành phố Hạ Long có xã thuộc diện đặc biệt khó khăn (do huyện Hoàn Bò sáp nhập vào thành phố Hạ Long); vì vậy, thí sinh lớp 12 (từ năm học 2019 - 2020) có hộ khẩu thường trú đảm bảo quy định tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm b khoản 4 Điều 7 Quy chế tuyển sinh, học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hạ Long được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu.

b) *Ưu tiên khu vực theo trường*

Đối với các cơ sở giáo dục THPT do thay đổi địa giới hành chính, chuyển địa điểm hoặc thay đổi cấp hành chính, chính sách dẫn đến thay đổi mức ưu tiên khu vực thì mỗi giai đoạn hưởng mức ưu tiên khác nhau, cơ sở giáo dục sẽ được gán một mã cơ sở giáo dục khác nhau cùng với một mức ưu tiên khu vực phù hợp.

Thí sinh căn cứ thời gian học tập tại cơ sở giáo dục THPT, chọn và điền đúng mã cơ sở giáo dục theo các giai đoạn để được hưởng đúng mức ưu tiên theo khu vực. Ví dụ: Trường THPT Hoàn Bò từ năm 2019 về trước đóng trên địa bàn thị trấn Trới, huyện Hoàn Bò thuộc KV2-NT; từ năm 2020, huyện Hoàn Bò sáp nhập vào thành phố Hạ Long, thị trấn Trới đổi tên thành phường Hoàn Bò, thành phố Hạ Long thuộc KV2. Vậy Trường này sẽ được gán 2 mã khác nhau: Mã 065 - gán cho Trường trong thời gian từ năm 2019 về trước; Mã 088 - gán cho Trường trong thời gian từ năm 2020 trở đi. Nếu thí sinh học tại Trường này từ năm học 2018-2019 đến nay, lớp 10 sẽ khai mã trường là 065, lớp 11, 12 khai mã trường là 088.

c) *Hồ sơ để được hưởng ưu tiên theo đối tượng*

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1444/BGDĐT-GDDH, đảm bảo đúng quy định trong Quy chế tuyển sinh.

4.4. Đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

Đơn vị ĐKDT hướng dẫn thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển làm hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh và Công văn 1444/BGDĐT-GDDH; thu hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đảm bảo quy định; gửi hồ sơ kèm danh sách theo mẫu tại Phụ lục 6 về Phòng GDTX-GDMN, Sở GDĐT theo lịch tại Phụ lục 1.

5. Công tác chuẩn bị cho Kỳ thi

Các đơn vị căn cứ vào Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn liên quan để chủ động thực hiện nhiệm vụ tổ chức Kỳ thi, công tác xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh ĐH, CĐ theo chức trách của mình. Trong đó lưu ý thực hiện một số nội dung sau:

5.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức kỳ thi

Căn cứ lịch công tác Kỳ thi (Phụ lục I - Công văn 1318/BGDĐT-QLCL), thời gian triển khai công việc của Đơn vị ĐKDT (Phụ lục I văn bản này) chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện các khâu của Kỳ thi đảm bảo đúng hướng dẫn, hợp lí, khoa học và hoàn thành đúng hạn; chuẩn bị chu đáo mọi điều kiện để triển khai hiệu quả các công việc theo quy định. Dự báo các khó khăn, vướng mắc có thể xảy ra trong quá trình thực hiện để chủ động phương án xử lý.

5.2. Phổ biến, tập huấn quy chế thi, quy chế tuyển sinh

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi, tuyển sinh cho các lực lượng tham gia Kỳ thi; quán triệt tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật khi làm nhiệm vụ; lựa chọn, bố trí nhân sự tham gia tổ chức thi có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, nắm vững quy trình, nghiệp vụ. Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ của cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, nhân dân và toàn xã hội đồng thuận tổ chức Kỳ thi; cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời các quy định, thông tin cần thiết về Kỳ thi và công tác tuyển sinh; giải đáp kịp thời những băn khoăn, thắc mắc của thí sinh và người dân về những nội dung liên quan; phổ biến các quy định pháp luật nhằm ngăn chặn, phòng ngừa, không để xảy ra tiêu cực, gian lận trong thi cử.

5.3. Giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia Kỳ thi

Các trường có cấp THPT, các Trung tâm GDTX lập Danh sách **toàn thể** lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của đơn vị mình (nhập vào biểu mẫu kèm theo Công văn). Căn cứ vào Điều 5 (Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia tổ chức Kỳ thi) - Quy chế thi, các đơn vị đề xuất cán bộ-giáo viên-nhân viên làm các nhiệm vụ cụ thể trong khâu coi thi *bằng cách ghi vào cột Ghi chú trong Danh sách*. Trường hợp cán bộ-giáo viên-nhân viên không thể tham gia Kỳ thi với lý do đặc biệt hoặc có người thân (là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ) dự thi cần phải ghi rõ lý do vào cột Ghi chú trong file Danh sách gửi về Sở. Lưu ý: cán bộ chấm thi môn Ngữ văn phải là người đã và đang trực tiếp giảng dạy đúng môn được phân công.

Các phòng GDĐT lựa chọn, giới thiệu giáo viên làm nhiệm vụ coi thi đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Số lượng giáo viên cần giới thiệu đối với phòng GDĐT các huyện: tối thiểu 20 giáo viên/đơn vị; phòng GDĐT các thị xã, thành phố: tối thiểu 40 giáo viên/đơn vị.

Chậm nhất ngày **20/5/2021**, các phòng GDĐT, trường THPT, trung tâm GDTX gửi file Danh sách giới thiệu nhân sự coi thi, chấm thi (nhập vào biểu mẫu kèm theo Công văn) tới Email: phongtccbqlcl.soquangninh@moet.edu.vn để Sở GDĐT lựa chọn, điều động vào các Ban của Hội đồng thi.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, liên hệ kịp thời với Sở GDĐT (qua Phòng TCCB-QLCL, ĐT: 0203 3822 837) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban chỉ đạo thi (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCB-QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Ngọc Sơn

Phụ lục 1. THỜI HẠN TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA ĐƠN VỊ ĐKDT

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1.	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn việc ĐKDT cho thí sinh 	Trước 27/4
2.	<ul style="list-style-type: none"> Thu Phiếu ĐKDT Nhập dữ liệu của thí sinh vào HTQLT Sửa chữa các sai sót ĐKDT 	27/4 đến 17 giờ 00, 11/5
3.	<ul style="list-style-type: none"> In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c, ... của tên học sinh, lớp, trường Kiểm tra, rà soát thông tin ĐKDT Thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách Gửi file scan hồ sơ đề nghị miễn thi về Sở 	Chậm nhất 19/5 (T4)
4.	<ul style="list-style-type: none"> <i>Duyệt thông tin ĐKDT trên HTQLT</i> 	<i>Chậm nhất 19/5 (T4)</i>
5.	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra chéo thông tin ĐKDT giữa các đơn vị ĐKDT 	Trước 22/5 (T7)
6.	<ul style="list-style-type: none"> Bàn giao cho Sở GDĐT (qua Phòng GDTX-GDMN): Danh sách ĐKDT, túi hồ sơ ĐKDT gồm bản photocopy CMND, minh chứng hưởng ưu tiên theo đối tượng, ưu tiên khu vực theo hộ khẩu 	Trước 26/5 (T4)
7.	<ul style="list-style-type: none"> Gửi danh sách giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia tổ chức thi 	20/5 (T5)
8.	<ul style="list-style-type: none"> Thu hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng Thu hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển 	Trước 27/5 (T5)
9.	<ul style="list-style-type: none"> Bàn giao cho Sở: hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển kèm theo danh sách theo mẫu tại Phụ lục 	Trước 29/5 (T7)
10.	<ul style="list-style-type: none"> Nhận Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp và hồ sơ kèm theo. Rà soát Phiếu đăng ký xét CNTT và hồ sơ kèm theo Nhập dữ liệu của thí sinh vào HTQLT In danh sách đăng ký xét CNTT, tổ chức kiểm tra; cho học sinh rà soát, ký xác nhận 	Chậm nhất 29/5 (T7)
11.	<ul style="list-style-type: none"> <i>Duyệt thông tin xét tốt nghiệp trên HTQLT</i> 	Chậm nhất 29/5 (T7)
12.	<ul style="list-style-type: none"> Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi 	Chậm nhất 04/6 (T6)
13.	<ul style="list-style-type: none"> Hoàn thành việc in và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh 	Trước ngày 15/6 (T3)
14.	<ul style="list-style-type: none"> Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo Cập nhật thí sinh phúc khảo vào HTQLT 	Từ 26/7 đến 05/8
15.	<ul style="list-style-type: none"> Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, trả học bạ và các loại giấy chứng nhận (bản 	Chậm nhất 02/8 (T2)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	chính) cho thí sinh	
16.	<ul style="list-style-type: none"> • Gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh 	Chậm nhất 02/8
17.	<ul style="list-style-type: none"> • Bố trí phòng máy tính có nối mạng internet để thí sinh sử dụng thực hiện điều chỉnh nguyện vọng ĐKXT trực tuyến 	Từ 7/8 đến 17 giờ 00, 17/8
18.	<ul style="list-style-type: none"> • Thu Phiếu điều chỉnh sai sót liên quan đến ưu tiên đối tượng, khu vực 	Từ 7/8 đến 17 giờ 00, 17/8
19.	<ul style="list-style-type: none"> • Hoàn thành việc cập nhật thông tin về điều chỉnh sai sót của tất cả thí sinh vào cơ sở dữ liệu của Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT 	Trước 17 giờ 00, 19/8
20.	<ul style="list-style-type: none"> • Đối sánh điểm thi trung bình các bài thi, môn thi thành phần với điểm trung bình môn học tương ứng của năm lớp 12 	Sau khi công bố kết quả thi và HTQLT mở chức năng đối sánh

Phụ lục 2. TỔ CHỨC KIỂM TRA CHÉO HỒ SƠ ĐKDT, ĐKTN

1. Nội dung kiểm tra: Các đơn vị tiếp nhận ĐKDT căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp, Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ kiểm tra hồ sơ ĐKDT, ĐKTN của các đơn vị khác theo sự phân công của Sở GDĐT. Lưu ý một số điểm sau:

- Kiểm tra tính thống nhất về thông tin trên Phiếu ĐKDT (Thông tin cá nhân, Thông tin đăng ký thi, Thông tin để xét công nhận tốt nghiệp THPT, Thông tin dùng để xét tuyển sinh vào đại học, cao đẳng), Phiếu ĐKTN với các giấy tờ khác trong Hồ sơ ĐKDT (như học bạ THPT/ bằng tốt nghiệp THPT, bản sao Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân, các giấy chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích nếu có, ...), Hồ sơ ĐKTN và dữ liệu trên HTQLT (đã được in ra và thí sinh ký xác nhận).
- Đối tượng được hưởng ưu tiên, khuyến khích phải có minh chứng hợp lệ.
- Kiểm tra nguyên tắc điền Phiếu ĐKDT, Phiếu ĐKTN đảm bảo đúng quy định, đặc biệt là việc xác định diện ưu tiên, nhóm đối tượng ưu tiên, điểm khuyến khích.
- Thí sinh tự do dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT học theo chương trình nào phải đăng ký dự thi theo quy định của chương trình đó.
- Chỉ kiểm tra Hồ sơ ĐKDT của đơn vị khi đơn vị đó đã thực hiện Duyệt thông tin ĐKDT trên HTQLT của Bộ GDĐT.

2. Thành phần đoàn kiểm tra

Thành phần đoàn kiểm tra chéo gồm có lãnh đạo đơn vị, cán bộ có kinh nghiệm về công tác lập hồ sơ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh ĐH, CĐ, cán bộ phụ trách phần mềm quản lý thi tốt nghiệp THPT.

Quyết định thành lập đoàn kiểm tra gửi về Sở GDĐT (qua Phòng TCCB-QLCL, email: phongtccbqlcl.soquangninh@moet.edu.vn) và gửi về trường được giao nhiệm vụ nhóm trưởng (phân công tại mục 5) vào trước khi thực hiện kiểm tra chéo.

3. Cách thức tổ chức kiểm tra

Tại mỗi huyện (thị xã, thành phố), Sở GDĐT giao cho một hoặc một số trường THPT làm nhóm trưởng chịu trách nhiệm điều hành công tác kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT giữa các Đơn vị ĐKDT trong nhóm. Bảng chia nhóm và phân công kiểm tra tại mục 5. Trách nhiệm của nhóm trưởng như sau:

- Chủ trì họp với các thành viên trong đoàn kiểm tra của các Đơn vị ĐKDT trong nhóm để thống nhất lịch làm việc, quy trình, nghiệp vụ kiểm tra hồ sơ ĐKDT và dữ liệu trên HTQLT đảm bảo chính xác, khoa học
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra chéo theo Bảng phân công kiểm tra.
- Tập hợp số liệu theo biên bản kiểm tra gửi về Sở GDĐT (qua Phòng TCCB-QLCL, email: phongtccbqlcl.soquangninh@moet.edu.vn)

4. Thời gian, địa điểm

Các đơn vị chủ động thống nhất thời gian và địa điểm kiểm tra đảm bảo đúng, đủ nội dung kiểm tra, thành phần đoàn đi kiểm tra.

5. Phân công kiểm tra

ĐƠN VỊ KIỂM TRA	ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA	Nhóm trưởng
MÓNG CÁI		
THPT Lý Thường Kiệt + TT GDNN-GDTX Móng Cái	THPT Trần Phú	THPT Trần Phú
THPT Trần Phú + THPT Lý Thường Kiệt	THCS&THPT Chu Văn An	
THCS & THPT Chu Văn An	THPT Lý Thường Kiệt	
THPT Trần Phú	TT GDNN-GDTX Móng Cái	
HẢI HÀ		
THCS&THPT Đường Hoa Cương + THPT Nguyễn Du	THPT Quảng Hà	THPT Quảng Hà
THPT Quảng Hà + THPT Nguyễn Du	THCS&THPT Đường Hoa Cương	
THPT Quảng Hà + TT GDNN-GDTX Hải Hà	THPT Nguyễn Du	
THCS&THPT Đường Hoa Cương	TT GDNN-GDTX Hải Hà	
ĐÀM HÀ		
TT GDNN-GDTX Đàm Hà + THCS&THPT Lê Lợi	THPT Đàm Hà	THPT Đàm Hà
THPT Đàm Hà+ THCS&THPT Lê Lợi	TT GDNN-GDTX Đàm Hà	
THPT Đàm Hà + TT GDNN-GDTX Đàm Hà	THCS&THPT Lê Lợi	
BÌNH LIÊU		
THCS&THPT Hoành Mô + TT GDNN-GDTX Bình Liêu	THPT Bình Liêu	THPT Bình Liêu
THPT Bình Liêu + TT GDNN-GDTX Bình Liêu	THCS&THPT Hoành Mô	
THPT Bình Liêu	TT GDNN-GDTX Bình Liêu	
BA CHẾ		
THPT Ba Chẽ	TT GDNN-GDTX Ba Chẽ	THPT Ba Chẽ
TT GDNN-GDTX Ba Chẽ	THPT Ba Chẽ	
TIÊN YÊN		
THPT Hải Đông + THPT Nguyễn Trãi	THPT Tiên Yên	THPT Tiên Yên
THPT Nguyễn Trãi + PT DTNT THCS & THPT Tiên Yên	THPT Hải Đông	
THPT Tiên Yên + TT GDNN-GDTX Tiên Yên	THPT Nguyễn Trãi	
THPT Hải Đông	PT DTNT THCS & THPT Tiên Yên	
THPT Tiên Yên	TT GDNN-GDTX Tiên Yên	
CÔ TÔ		
THPT Cô Tô	TT GDNN-GDTX Cô Tô	THPT Cô Tô
TT GDNN-GDTX Cô Tô	THPT Cô Tô	

ĐƠN VỊ KIỂM TRA	ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA	Nhóm trưởng
VÂN ĐỒN		
TT GDNN-GDTX Vân Đồn + THPT Quan Lạn	THPT Hải Đảo	THPT Hải Đảo
THPT Hải Đảo	TT GDNN-GDTX Vân Đồn	
TT GDNN-GDTX Vân Đồn	THPT Quan Lạn	
CẨM PHẢ		
THPT Cửa Ông + THPT Lê Hồng Phong	THPT Mông Dương	THPT Lê Hồng Phong
THPT Mông Dương + THPT Cửa Ông	THPT Lê Hồng Phong	
THPT Lê Hồng Phong + THPT Mông Dương	THPT Cửa Ông	
THPT Hùng Vương + TT GDNN-GDTX Cẩm Phả	THPT Cẩm Phả	THPT Cẩm Phả
THPT Cẩm Phả + TT GDNN-GDTX Cẩm Phả	THPT Hùng Vương	
THPT Cẩm Phả	TT GDNN-GDTX Cẩm Phả	
THPT Lê Quý Đôn	THPT Lương Thế Vinh	THPT Lê Quý Đôn
THPT Lương Thế Vinh	THPT Lê Quý Đôn	
HẠ LONG		
THPT Ngô Quyền + THPT Hạ Long	THPT Hòn Gai	THPT Hòn Gai
THPT Hòn Gai + THPT Hạ Long	THPT Ngô Quyền	
THPT Hòn Gai	THPT Hạ Long	
PT DTNT tỉnh Quảng Ninh + TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	THPT Chuyên Hạ Long	THPT Chuyên Hạ Long
THPT Chuyên Hạ Long	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	
THPT Chuyên Hạ Long	PT DTNT tỉnh Quảng Ninh	
TT HN&GDTX Tỉnh	THPT Vũ Văn Hiếu	THPT Vũ Văn Hiếu
TH-THCS&THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	TT HN&GDTX Tỉnh	
THPT Vũ Văn Hiếu	TH-THCS&THPT Văn Lang	
TH-THCS&THPT Văn Lang	TH-THCS&THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	
THPT Bãi Cháy	TH-THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	THPT Bãi Cháy
TH-THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	THPT Bãi Cháy	
THPT Thống Nhất	THPT Hoàn Bò	THPT Hoàn Bò
THPT Quảng La	TT GDNN-GDTX Hạ Long	
THPT Hoàn Bò	THPT Quảng La	
TT GDNN-GDTX Hạ Long	THPT Thống Nhất	

ĐƠN VỊ KIỂM TRA	ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA	Nhóm trưởng
QUẢNG YÊN		
THPT Trần Quốc Tuấn	THPT Đông Thành	THPT Bạch Đằng
THPT Bạch Đằng	THPT Trần Quốc Tuấn	
TH-THCS-THPT Yên Hưng	THPT Bạch Đằng	
THPT Đông Thành	TT GDNN-GDTX Quảng Yên	
TT GDNN-GDTX Quảng Yên	TH-THCS-THPT Yên Hưng	
THPT Ngô Gia Tự	THPT Minh Hà	THPT Minh Hà
THPT Minh Hà	THPT Ngô Gia Tự	
UÔNG BÍ		
THPT Nguyễn Tất Thành + THPT Hoàng Văn Thụ	THPT Hồng Đức	THPT Hoàng Văn Thụ
THPT Hồng Đức + THPT Hoàng Văn Thụ	THPT Nguyễn Tất Thành	
THPT Hồng Đức + THPT Nguyễn Tất Thành	THPT Hoàng Văn Thụ	
TT GDNN-GDTX Uông Bí	THPT Uông Bí	THPT Uông Bí
THPT Uông Bí	TT GDNN-GDTX Uông Bí	
ĐÔNG TRIỀU		
TH-THCS&THPT Trần Hưng Đạo	THPT Hoàng Hoa Thám	THPT Hoàng Hoa Thám
THPT Hoàng Hoa Thám	TH-THCS&THPT Trần Hưng Đạo	
THPT Đông Triều +THPT Trần Nhân Tông	THPT Hoàng Quốc Việt	THPT Đông Triều
THPT Đông Triều + THPT Hoàng Quốc Việt	THPT Trần Nhân Tông	
THPT Hoàng Quốc Việt + THPT Trần Nhân Tông	THPT Đông Triều	
THPT Lê Chân+ THPT Nguyễn Bình	TT GDNN-GDTX Đông Triều	THPT Lê Chân
TT GDNN-GDTX Đông Triều + THPT Nguyễn Bình	THPT Nguyễn Bình	
THPT Nguyễn Bình + TT GDNN-GDTX Đông Triều	THPT Lê Chân	

Phụ lục 3. MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA CHÉO HỒ SƠ ĐKDT**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BIÊN BẢN**
KIỂM TRA CHÉO HỒ SƠ ĐĂNG KÍ DỰ THI TỐT NGHIỆP THPT

Thời gian:giờ.....ngày tháng năm 20...

Địa điểm:

Thành phần - đơn vị:

.....
.....
.....
.....

Đơn vị được kiểm tra:

I. Về hồ sơ kiểm tra**1. Tổng số hồ sơ được kiểm tra:.....bộ, trong đó:**

Đối tượng	HS lớp 12		Thí sinh tự do	
	<i>THPT</i>	<i>GDTX</i>	<i>THPT</i>	<i>GDTX</i>
Chỉ xét CNTN THPT				
Xét CNTN và TS ĐH, CĐ				
Chỉ xét tuyển sinh ĐH, CĐ				

2. Kết quả kiểm tra (ghi cụ thể đúng, sai, tên.....)

* Kiểm tra học bạ, Giấy khai sinh, giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân (bản sao hợp lệ), giấy tờ ưu tiên, khuyến khích, minh chứng để bảo lưu điểm thi ...về sự thống nhất thông tin trong phiếu ĐKDT (ví dụ số CMND; ngày tháng năm sinh, nơi sinh...), trong đó thống kê lỗi sai về:

+ Thông tin cá nhân:

+ Thông tin đăng ký thi:

+ Thông tin xét công nhận tốt nghiệp:

+ Thông tin dùng để xét tuyển sinh vào ĐH, CĐ:

+ Diện ưu tiên tuyển sinh theo hộ khẩu: có.....hồ sơ hợp lệ (minh chứng kèm theo).

+ Diện ưu tiên theo đối tượng tuyển sinh (thuộc 07 đối tượng):.....

+ Các nội dung khác theo hồ sơ ĐKDT:.....

.....
.....

II. Đánh giá về chất lượng hồ sơ được kiểm tra

1. Ưu điểm:

.....
.....
.....

2. Tồn tại:

.....
.....
.....

I. Kết luận

*** Số hồ sơ đã được kiểm tra, đối chiếu**

Tổng số..... trong đó:

Số hồ sơ đúng qui định:.....

Số hồ sơ còn sai sót: Số lỗi sai sót cần bổ sung.....

.....
.....
.....
.....

*** Các loại giấy tờ khác (ưu tiên, khuyến khích)**

Tổng sốtrong đó:

Xác nhận đối tượng Ưu tiên.....

Xác nhận đối tượng khuyến khích.....

* Số hồ sơ đạt điều kiện, được dự thi tốt nghiệp THPT:..... hồ sơ

.....

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI KIỂM TRA

1. Đối với Giáo viên chủ nhiệm lớp có hồ sơ được kiểm tra

.....
.....

2. Đối với giáo viên bộ môn (nếu có)

.....
.....

3. Đối với Lãnh đạo nhà trường

.....
.....
.....

Đợt kiểm tra kết thúc vào hồigiờ cùng ngày./.

ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA

(Kí, ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

ĐƯỢC KIỂM TRA

(Kí, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu Báo cáo tổng hợp dùng cho đơn vị được giao làm nhóm trưởng:
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
SỐ LIỆU KIỂM TRA CHÉO HỒ SƠ ĐKDT TỐT NGHIỆP THPT

....., ngày tháng năm 20.....

Đơn vị báo cáo:

1. Kết quả kiểm tra

STT	Đơn vị ĐKDT	SL HS lớp 12		SL TS tự do		Số hồ sơ sai sót, thiếu minh chứng
		THPT	GDTX	THPT	GDTX	

2. Đánh giá về chất lượng hồ sơ được kiểm tra

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Các đề xuất, kiến nghị

.....

.....

.....

.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

Phụ lục 4. DANH SÁCH ĐIỂM TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ THI

STT	Mã ĐV ĐKDT	Tên Đơn vị ĐKDT ³	Địa chỉ	Thu hồ sơ thí sinh tự do ⁴
1	001	THPT Chuyên Hạ Long	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long	
2	002	Trung tâm HN&GDTX tỉnh	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long	
	094	TT HN&GDTX tỉnh (Cơ sở CĐ Giao thông Quảng Ninh)		
3	003	PT DTNT tỉnh	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long	
4	004	THPT Hòn Gai	P. Hồng Hải, TP. Hạ Long	
5	005	THPT Ngô Quyền	P. Cao Thắng, TP. Hạ Long	
6	006	THPT Vũ Văn Hiếu	P. Hà Tu, TP. Hạ Long	
7	007	THPT Bãi Cháy	P. Bãi Cháy, TP. Hạ Long	X
8	008	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông	P. Hồng Hà, TP. Hạ Long	
9	009	THPT Hạ Long	P. Cao Xanh, TP. Hạ Long	
10	010	TH-THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm	P. Hà Khẩu, TP. Hạ Long	
11	011	TH-THCS-THPT Văn Lang	P. Hồng Gai, TP. Hạ Long	
12	012	TH-THCS-THPT Đoàn Thị Điểm Hạ Long	P. Cao Xanh, TP. Hạ Long	
13	088	THPT Hoành Bồ	P. Hoành Bồ, TP. Hạ Long	X
14	089	Trung tâm GDNN-GDTX Hạ Long	P. Hoành Bồ, TP. Hạ Long	
15	091	THPT Quảng La	X. Quảng La, TP. Hạ Long	
16	092	THPT Thống Nhất	X. Thống Nhất, TP. Hạ Long	
17	013	THPT Cẩm Phả	P. Cẩm Thành, TP. Cẩm Phả	X
18	014	THPT Lê Hồng Phong	P. Cẩm Phú, TP. Cẩm Phả	
19	015	THPT Cửa Ông	P. Cửa Ông, TP. Cẩm Phả	
20	016	THPT Lê Quý Đôn	P. Quang Hanh, TP. Cẩm Phả	
21	017	THPT Mông Dương	P. Mông Dương, TP. Cẩm Phả	
22	018	THPT Lương Thế Vinh	P. Cẩm Trung, TP. Cẩm Phả	
23	019	THPT Hùng Vương	P. Cẩm Phú, TP. Cẩm Phả	
24	020	Trung Tâm GDNN - GDTX Cẩm Phả	P. Cẩm Sơn, TP. Cẩm Phả	

³ Tài khoản của các Đơn vị ĐKDT để truy cập vào HTQLT có dạng: dtn_17_<Mã ĐV ĐKDT>

⁴ Các Trường THPT được đánh dấu (x) ở cột “Thu hồ sơ thí sinh tự do” thì ngoài việc thu hồ sơ ĐKDT của thí sinh lớp 12 thuộc đơn vị mình, được giao thêm nhiệm vụ thu hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ liên quan đến Kỳ thi của thí sinh tự do.

STT	Mã ĐV ĐKDT	Tên Đơn vị ĐKDT ³	Địa chỉ	Thu hồ sơ thí sinh tự do ⁴
	083	TT GDNN-GDTX Cẩm Phả (Cơ sở CD Công nghiệp và Xây dựng địa điểm đào tạo số 2 - Cẩm Phả)		
	095	TT GDNN-GDTX Cẩm Phả (Cơ sở CD Than-Khoáng sản Việt Nam)		
25	022	THPT Ông Bí	P. Quang Trung, TP. Ông Bí	X
26	023	THPT Hoàng Văn Thụ	P. Vàng Danh, TP. Ông Bí	
27	024	Trung Tâm GDNN - GDTX Ông Bí	P. Quang Trung, TP. Ông Bí	
	084	TT GDNN-GDTX Ông Bí (Cơ sở CD Công nghiệp và Xây dựng trụ sở chính)		
28	025	THPT Hồng Đức	P. Quang Trung, TP. Ông Bí	
29	026	THPT Nguyễn Tất Thành	P. Phương Đông, TP. Ông Bí	
30	028	THPT Trần Phú	P. Ka Long, TP. Móng Cái	X
31	029	THPT Lý Thường Kiệt	X. Hải Tiến, TP. Móng Cái	
32	030	THCS&THPT Chu Văn An	P. Trần Phú, TP. Móng Cái	
33	031	Trung Tâm GDNN - GDTX Móng Cái	P. Hòa Lạc, TP. Móng Cái	
34	032	THPT Bình Liêu	TT. Bình Liêu, H. Bình Liêu	X
35	033	THCS&THPT Hoàn Kiếm	X. Hoàn Kiếm, H. Bình Liêu	
36	034	Trung tâm GDNN-GDTX Bình Liêu	TT. Bình Liêu, H. Bình Liêu	
37	035	THPT Đàm Hà	TT. Đàm Hà, H. Đàm Hà	X
38	036	THCS&THPT Lê Lợi	X. Quảng Tân, H. Đàm Hà	
39	037	Trung Tâm GDNN - GDTX Đàm Hà	TT. Đàm Hà, H. Đàm Hà	
40	038	THPT Quảng Hà	TT. Quảng Hà, H. Hải Hà	X
41	039	THPT Nguyễn Du	TT. Quảng Hà, H. Hải Hà	
42	040	Trung Tâm GDNN - GDTX Hải Hà	TT. Quảng Hà, H. Hải Hà	
43	041	THCS&THPT Đường Hoa Cương	X. Quảng Long, H. Hải Hà	
44	042	THPT Tiên Yên	TT. Tiên Yên, H. Tiên Yên	X
45	043	THPT Hải Đông	X. Đông Hải, H. Tiên Yên	
46	044	THPT Nguyễn Trãi	X. Tiên Lãng, H. Tiên Yên	
47	045	Trung Tâm GDNN - GDTX Tiên Yên	TT. Tiên Yên, H. Tiên Yên	
48	046	PT DTNT THCS&THPT Tiên Yên	X. Tiên Lãng, H. Tiên Yên	
49	047	THPT Ba Chẽ	TT. Ba Chẽ, H. Ba Chẽ	X
50	048	Trung Tâm GDNN - GDTX Ba Chẽ	TT. Ba Chẽ, H. Ba Chẽ	

STT	Mã ĐV ĐKDT	Tên Đơn vị ĐKDT ³	Địa chỉ	Thu hồ sơ thí sinh tự do ⁴
51	049	THPT Đông Triều	P. Đức Chính, TX. Đông Triều	X
52	050	THPT Hoàng Quốc Việt	P. Mạo Khê, TX. Đông Triều	
53	051	THPT Hoàng Hoa Thám	X. Hoàng Quế, TX. Đông Triều	
54	052	THPT Lê Chân	X. Thủy An, TX. Đông Triều	
55	053	THPT Trần Nhân Tông	P. Mạo Khê, TX. Đông Triều	
56	054	THPT Nguyễn Bình	X. Thủy An, TX. Đông Triều	
57	055	Trung Tâm GDNN - GDTX Đông Triều	P. Mạo Khê, TX. Đông Triều	
	086	TT GDNN-GDTX Đông Triều (Cơ sở ĐH Công nghiệp Quảng Ninh)		
58	057	TH-THCS&THPT Trần Hưng Đạo	X. Yên Thọ, TX. Đông Triều	
59	058	THPT Bạch Đằng	P. Quảng Yên, TX. Quảng Yên	
60	059	THPT Minh Hà	X. Cẩm La, TX. Quảng Yên	X
61	060	THPT Đông Thành	P. Minh Thành, TX. Quảng Yên	
62	061	TH-THCS-THPT Yên Hưng	P. Quảng Yên, TX. Quảng Yên	
63	062	THPT Trần Quốc Tuấn	P. Minh Thành, TX. Quảng Yên	
64	063	THPT Ngô Gia Tự	X. Liên Hòa, TX. Quảng Yên	
65	064	Trung Tâm GDNN - GDTX Quảng Yên	P. Quảng Yên, TX. Quảng Yên	
	085	TT GDNN-GDTX Quảng Yên (Cơ sở CĐ Nông Lâm Đông Bắc)		
66	069	THPT Hải Đảo	X. Hạ Long, H. Vân Đồn	X
67	070	THPT Quan Lạn	X. Quan Lạn, H. Vân Đồn	X
68	072	Trung Tâm GDNN - GDTX Vân Đồn	X. Hạ Long, H. Vân Đồn	
69	073	THPT Cô Tô	TT. Cô Tô, H. Cô Tô	X
70	074	Trung Tâm GDNN - GDTX Cô Tô	TT. Cô Tô, H. Cô Tô	

Phụ lục 5. MẪU XÁC NHẬN ĐIỂM BẢO LƯUSỞ GDĐT TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN ĐIỂM BẢO BẢO LƯU
KẾT QUẢ THI THPT TỐT NGHIỆP NĂM 20...

Họ và tên:

Số CMND/CCCD:

Sinh ngày:/...../.....

Giới tính:.....

Nơi sinh:

Đăng ký dự thi tại:.....

Đã tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 20...

Được bảo lưu điểm các bài thi/môn thi của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 20...

Bài thi / Môn thi	Ngữ văn	Toán	KHTN			Ngoại ngữ	KHXX		
			Vật lí	Hóa học	Sinh học		Lịch sử	Địa lí	GDCD
Điểm môn thi (*)									---
Điểm bài thi (*)									

(*) Bài thi/môn thi thí sinh không bảo lưu được ký hiệu "---"

Giấy xác nhận này chỉ có giá trị sử dụng để xác nhận điểm bảo lưu trong xét công nhận tốt nghiệp năm 20..../.

Người xin bảo lưu**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**
(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 6. MẪU DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh.

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN QUỐC GIA DỰ THI OLYMPIC QUỐC TẾ NĂM 20...
VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN 20...**

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thăng		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự kì thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic Quốc tế môn	Ghi chú
						Ký hiệu trường	Mã ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn A		X		BKA		Toán học	HC vàng	Toán	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh.

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT QUỐC TẾ VÀ THÍ SINH ĐOẠT GIẢI CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 20...

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký xét tuyển thặng		Năm đoạt giải	Lĩnh vực đoạt giải	Loại giải, huy chương	Tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật Quốc tế lĩnh vực	Ghi chú
						Ký hiệu trường	Mã ngành					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Nguyễn Văn X.		X		BKA		Khoa học môi trường	HC vàng	Toán	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh.

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 20... (30a)

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Năm tốt nghiệp d)	Đăng ký xét tuyển thăng		Mã tỉnh và mã trường nơi học THPT hoặc tương đương			Học lực			Ghi chú
							Ký hiệu trường	Mã ngành	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
01	Trần Thị T.		X			XDA								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Danh sách này gửi về trường thí sinh đăng ký xét tuyển.
- Danh sách này lập đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam bộ.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh.

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN NĂM 20...

Số TT	Họ và Tên	Số CMND	Giới tính	Ngày sinh	Năm tốt nghiệp THPT	Đăng ký ưu tiên xét tuyển		Năm đoạt giải	Môn đoạt giải	Loại giải, huy chương	Ghi chú
						Ký hiệu trường	Mã ngành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
01	Nguyễn Văn X.	X			BKA		Toán	HC vàng	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)